

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  
**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**  
**TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 311/LĐLĐ-CSPL&QHLĐ  
V/v triển khai Nghị quyết số 154/NQ-CP và  
Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg về hỗ trợ  
người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Ninh Bình, ngày 02 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: - LĐLĐ các huyện, thành phố;  
- Các Công đoàn ngành.

Thực hiện Công văn số 1170/TLĐ ngày 29/10/2020 của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Công văn số 718/UBND-VP5 ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Để kịp thời triển khai chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc cho người lao động, LĐLĐ tỉnh đề nghị LĐLĐ các huyện, thành phố và các Công đoàn ngành thực hiện một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo các CĐCS tích cực tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương, ngành tới đoàn viên, CNVCLĐ và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn biết và hiểu rõ nội dung Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương, chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc cho người lao động nhằm hỗ trợ người lao động giảm bớt khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Đồng thời giúp người lao động hiểu rõ được quyền lợi của mình được hưởng khi doanh nghiệp, người sử dụng lao động tham gia vay vốn.

2. Chủ động phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan chức năng ở địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc đối với người lao động trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định, đúng đối tượng và công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời phản ánh thông tin về các cá nhân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lợi dụng, trục lợi chính sách đến các cấp có thẩm quyền để xử lý theo quy định, nhằm đảm bảo việc thực thi chính sách đi vào cuộc sống, hỗ trợ khắc phục khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 đến người lao động.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về LĐLĐ tỉnh (qua Ban CSPL&QHLD) để kịp thời giải quyết.

(Gửi kèm Nghị quyết số 154/NQ-CP và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg).

LĐLĐ tỉnh yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi (qua Website);
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Kim Long**

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 154/NQ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
ĐẾN Giờ: C.....  
Ngày: 21/10/2020

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 104/TTr-LĐTBXH ngày 14 tháng 10 năm 2020.

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 như sau:

a) Tại điểm 1 mục II sửa đổi, bổ sung như sau:

"Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên do doanh nghiệp, cơ sở giáo dục dân lập, tư thực, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên ở các cấp mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông gặp khó khăn bởi đại dịch Covid-19, không có doanh thu hoặc không có nguồn tài chính để trả lương thì được hỗ trợ với mức 1.800.000 đồng/người/tháng. Thời gian hỗ trợ theo thời gian thực tế tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương, theo hàng tháng tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch, tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 và không quá 3 tháng."

b) Tại điểm 2 mục II sửa đổi, bổ sung như sau:

"Người sử dụng lao động có doanh thu quý I năm 2020 giảm từ 20% trở lên so với quý IV năm 2019 hoặc doanh thu quý liền kề trước thời điểm đề nghị xét hưởng giảm 20% trở lên so với cùng kỳ năm 2019 được vay không có tài sản đảm bảo tối đa 50% tiền lương tối thiểu vùng để trả lương ngừng việc cho người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 98 Bộ luật Lao động trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2020 theo thời gian trả lương thực tế nhưng không quá 3 tháng với lãi suất vay 0%, thời hạn vay tối đa 12 tháng tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Người sử dụng lao động trực tiếp lập hồ sơ vay, tự kê khai, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về số lao động ngừng việc, số liệu xác định doanh thu đáp ứng điều kiện vay vốn, gửi Ngân hàng Chính sách xã hội để hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định."

c) Tại điểm 1 mục III sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 dẫn đến phải giảm từ 20% lao động tham gia bảo hiểm xã hội trở lên so với thời điểm cơ quan có thẩm quyền công bố dịch (kể cả lao động ngừng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, thỏa thuận nghỉ không hưởng lương) thì người lao động và người sử dụng lao động được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất không quá 03 tháng kể từ thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét hưởng.”

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này..

**Nơi nhận:**

- Tổng Bí thư, Chủ tịch nước (đề b/c);
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (2). 115

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**PHỤ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32 /2020/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: S
	Ngày: 22/10/20

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 như sau:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 như sau:

“Làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên ở các cấp mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục) không có doanh thu hoặc không còn nguồn tài chính để trả lương (sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng tiền lương, nguồn lợi nhuận sau thuế và các nguồn tài chính hợp pháp khác của doanh nghiệp, cơ sở giáo dục) do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, 3, 4 Điều 2 như sau:

“2. Doanh nghiệp, cơ sở giáo dục lập Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ không hưởng lương bảo đảm điều kiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định này; đề nghị tổ chức công đoàn cơ sở (nếu có) và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận Danh sách này.

3. Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Danh sách theo đề nghị của doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và gửi doanh nghiệp, cơ sở giáo dục.

4. Doanh nghiệp, cơ sở giáo dục gửi hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở. Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 như sau:

“1. Có người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc phải ngừng việc từ 01 tháng liên tục trở lên trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. Người sử dụng lao động có doanh thu quý I năm 2020 giảm 20% trở lên so với quý IV năm 2019 hoặc doanh thu của quý liền kề trước thời điểm xét hưởng giảm 20% trở lên so với cùng kỳ năm 2019.”

5. Bãi bỏ Điều 14.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

**“Điều 15. Hồ sơ, trình tự, thủ tục vay, phê duyệt cho vay và tổ chức giải ngân**

1. Hồ sơ vay

a) Hồ sơ đề nghị vay theo mẫu biểu kèm theo Quyết định này.

b) Người sử dụng lao động tự kê khai, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về số lao động ngừng việc, số liệu xác định doanh thu đáp ứng điều kiện vay theo quy định tại Quyết định này.

2. Chậm nhất ngày 05 hằng tháng, người sử dụng lao động gửi hồ sơ vay đến Ngân hàng Chính sách xã hội nơi có trụ sở hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh hoặc nơi cư trú (đối với hộ kinh doanh, cá nhân) của người sử dụng lao động.

3. Khi nộp Hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ, người sử dụng lao động cung cấp bản gốc các giấy tờ sau để ngân hàng kiểm tra, đối chiếu:

a) Giấy tờ phù hợp với loại hình hoạt động: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài).

b) Giấy ủy quyền (nếu có).

c) Văn bản thỏa thuận ngừng việc giữa người sử dụng lao động với người lao động.

4. Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ vay của người sử dụng lao động, Ngân hàng Chính sách xã hội phê duyệt cho vay. Trường hợp không cho vay thì thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do đến người sử dụng lao động.

5. Việc giải ngân của Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2021.”

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các biểu Mẫu số 11- Đề nghị vay vốn hỗ trợ trả lương ngừng việc cho người lao động; Mẫu số 12- Danh sách người lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (của doanh nghiệp); Mẫu số 13- Danh sách người sử dụng lao động được vay vốn để trả lương ngừng việc; Mẫu số 14 - Danh sách người lao động ngừng việc (cấp tỉnh) tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 được bãi bỏ và thay thế bởi Mẫu số 11a- Đề nghị vay trả lương ngừng việc cho người lao động và Mẫu số 11b- Danh sách người lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19 ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan đến hoạt động hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 110



Nguyễn Xuân Phúc